

Số: 2791/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 19 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Khu tái định cư Ninh Kiều” tại khu vực 4, phường An Bình,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính
phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược,
đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và Nghị định số
40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ
sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật
Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của
Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi,
bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật
Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động
môi trường của dự án “Khu tái định cư Ninh Kiều” tại cuộc họp thẩm định ngày
24 tháng 7 năm 2020;*

*Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Khu tái
định cư Ninh Kiều” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 4110/UBND-
XDDT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan thường trực thẩm
định tại Tờ trình số 3088/TTr-STNMT ngày 01 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án
“Khu tái định cư Ninh Kiều” (sau đây gọi là Dự án) của Ủy ban nhân dân quận
Ninh Kiều (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại khu vực 4, phường An Bình,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ với các nội dung chính tại Phụ lục ban hành
kèm theo Quyết định này.



Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật (trừ trường hợp được miễn tham vấn).
2. Thực hiện nghiêm nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 4. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các yêu cầu tại Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều, Chủ dự án, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ TN và MT;
- Công TT điện tử TP;
- VP UBND TP (3B);
- Lưu VT. VK

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thực Hiện

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN “KHU TÁI ĐỊNH CƯ NINH KIỀU”

*(Kèm theo Quyết định số 2791 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

1. Thông tin về dự án:

- Tên dự án: Khu tái định cư Ninh Kiều.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều.
- Địa chỉ liên hệ: Số 215, đường Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, Cần Thơ.
- + Điện thoại: 0292.3820302; Fax: -
- Địa điểm thực hiện dự án: Khu vực 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Các đối tượng tiếp giáp dự án:
 - + Hướng Đông Bắc: giáp rạch Ngọn Dầu Sáu;
 - + Hướng Tây Nam: giáp đất dân;
 - + Hướng Đông Nam: giáp rạch Ngã Ngay;
 - + Hướng Tây Bắc: giáp đường Hoàng Quốc Việt (lộ giới 23m).
- Phạm vi, quy mô, công suất: Diện tích thực hiện dự án là 91.736,73m²; phục vụ bố trí tái định cư tại chỗ 519 lô nền trong đó khoảng 90 nền dành cho các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án và 437 lô nền để bố trí tái định cư cho các hộ bị ảnh hưởng phải di dời bởi các công trình hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội của quận Ninh Kiều (Dự án phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị ...) với quy mô khoảng 2.100 người. Loại và cấp công trình: hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, cấp III.
- Quy trình sản xuất: -
- Các hạng mục công trình của dự án (hạ tầng kỹ thuật khu dân cư):
 - + Các hạng mục công trình chính: San lấp mặt bằng, hạ tầng giao thông, đất tái định cư;
 - + Các hạng mục công trình phụ trợ: Cấp nước; cây xanh; cấp điện và chiếu sáng;
 - + Các hạng mục công trình bảo vệ môi trường: Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt; hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải và xử lý nước thải...

2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ dự án:

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án:

2.1.1. Giai đoạn giải phóng mặt bằng và thi công xây dựng:

- Các tác động liên quan đến chất thải:
 - + Tác động của hoạt động giải phóng mặt bằng;
 - + Tác động từ quá trình san lấp tạo mặt bằng;
 - + Tác động từ máy móc thiết bị thi công;
 - + Môi trường nước;
 - + Chất thải rắn;
- Các tác động không liên quan đến chất thải: Tác động của việc chiếm dụng đất, di dân, tái định cư;
 - Tiếng ồn trong thi công xây dựng;
 - Độ rung các thiết bị máy móc và phương tiện thi công;
 - Tác động đến hệ sinh thái, cảnh quan thiên nhiên, các loài sinh vật;
 - Tác động đến thủy văn dòng chảy, bồi lắng, ngập úng, sạt lở do hoạt động thi công;
 - Các rủi ro, sự cố.

2.1.2. Giai đoạn vận hành thương mại:

** Nguồn gây tác động có liên quan đến chất thải:*

- Mùi, khí thải: Khí thải phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông của người dân, khách vãng lai ra vào khu dự án; mùi khó chịu phát sinh từ cống, hồ ga của hệ thống thoát nước trong Dự án nếu không được nạo vét định kỳ; mùi của rác thải tại bãi trung chuyển rác, tại các điểm đặt thùng rác công cộng bị dôn ứ nếu đơn vị thu gom không thực hiện tốt;

- Môi trường nước: Nước mưa chảy tràn, nước thải sinh hoạt;
- Chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt; bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải, chất thải nguy hại.

** Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải:*

- Tác động đến tình hình kinh tế - xã hội;
- Tác động đến hệ sinh thái;
- Tác động đến cơ sở hạ tầng.

** Tiếng ồn, độ rung;*

** Sự cố, rủi ro: Sự cố về tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ; sự cố từ hệ thống xử lý nước thải tập trung; Sự cố ngập nghẹt hệ thống cống thu nước.*

2.2. Quy mô, tính chất của nước thải:

Trong quá trình hoạt động của dự án, các nguồn gây ô nhiễm môi trường nước chủ yếu là nước thải sinh hoạt khoảng 302 m³/ngày. Chủ đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 305 m³/ngày đêm.

Thành phần ô nhiễm: Tính chất của nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án được đặc trưng bởi các thành phần như chất rắn lơ lửng chất hữu cơ; chất dinh dưỡng dạng N, P; dầu mỡ động thực vật, chất hoạt động bề mặt và vi sinh vật gây bệnh.

2.3. Quy mô, tính chất của bụi, mùi, khí thải:

- Tác động do khí thải phát sinh từ hoạt động của phương tiện giao thông: Khi dự án đi vào hoạt động, việc đi lại của người dân bằng các phương tiện có động cơ sử dụng nhiên liệu chủ yếu là xăng và dầu diesel sẽ thải ra môi trường một lượng khói thải chứa các chất ô nhiễm không khí. Thành phần khí thải chủ yếu là bụi, CO_x, NO_x, SO_x, C_xH_y, Aldehyd,... Các thành phần này tùy theo đặc tính của mỗi loại mà tác động lên môi trường và sức khỏe của con người theo mỗi cách khác nhau.

- Mùi hôi từ hồ ga, công thoát nước thải của khu vực dự án phát sinh từ việc phân hủy rác, bùn tích tụ lâu dưới đáy cống, rãnh. Đây là nguồn phát sinh không thường xuyên phụ thuộc vào công tác quản lý, mùi này nặng hay nhẹ tùy vào từng thời điểm, trên thực tế mùi phát sinh nặng nhất khi cống không được nạo vét trong khoảng 30 ngày trở lên (có sự ứ đọng rác, mùn bã), làm phát sinh khí H₂S.

- Mùi của chất thải rắn: Rác thải của các hộ dân cư sẽ được bỏ tập trung ở các vị trí đặt thùng rác công cộng hoặc tập kết về khu trung chuyển rác hàng ngày do đơn vị có chức năng phụ trách quét dọn, thu gom. Nhưng nếu công việc này trì trệ sẽ tác động đến đời sống khu dân cư. Rác thải này nếu không được thu gom kịp thời sẽ phát sinh mùi hôi, phân hủy tạo ra các chất gây hại cho sức khỏe con người, ruồi nhặng sinh sống lây truyền mầm bệnh. Loại tác động này mức độ tương đối thấp, tần suất ít nếu có công tác quản lý tốt.

2.4. Quy mô, tính chất của chất thải rắn công nghiệp thông thường: -

2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại ước tính khoảng 400 kg/6 tháng, gồm: Giẻ lau dính dầu mỡ từ hoạt động bảo dưỡng thiết bị, xe máy của hộ dân; bóng đèn huỳnh quang, compact hư hỏng trong quá trình sử dụng; pin, ắc quy, linh kiện điện tử hư hỏng từ các thiết bị gia dụng; dầu mỡ từ bảo dưỡng xe cộ; chai lọ đựng hóa chất khử trùng, thuốc diệt côn trùng,...

2.6. Quy mô, tính chất của chất thải khác (nếu có): -

3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

3.1. Công trình thu gom và xử lý nước mưa, nước thải:

Nước thải sinh hoạt tại dự án sẽ xử lý như sau: Nước thải tại các công trình phải được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn theo tiêu chuẩn trước khi xả ra hệ

thống thoát nước của dự án. Nước thải sau khi qua bể tự hoại theo hệ thống thoát nước dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 305 m³/ngày đêm trước khi thoát ra nguồn tiếp nhận (rạch Ngã Ngay).

- Quy trình xử lý nước thải: Nước thải sinh hoạt, nước thải nhà vệ sinh → Đường ống dẫn nước thải → Song chắn rác → Hồ thu + trạm bơm → Bể kỵ khí → Bể Anocid → Bể lọc màng MBR → Bể chứa nước → Nguồn tiếp nhận (rạch Ngã Ngay).

- Quy chuẩn kỹ thuật so sánh, giám sát: QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột A).

- Thông số kỹ thuật, thiết bị hệ thống thu gom, xử lý:

+ Các thông số hệ thống xử lý nước thải:

STT	Hạng mục xây dựng	Kích thước lọt lòng (m)	Thể tích (m ³)
I	Công suất HTXL nước thải tập trung 305m³/ngày		
1	Bể gom + trạm bơm	L x R x C = 3 x 2 x 3	18
2	Bể kỵ khí	L x R x C = 12,6 x 11 x 3,2	435,5
3	Bể Anocid	L x R x C = 6 x 11 x 3,2	211,2
4	Bể lọc màng MBR	L x R x C = 6 x 7 x 3,2	134,4
5	Bể chứa nước vệ sinh màng lọc	L x R x C = 3,8 x 3 x 3.2	36,5
6	Bể chứa bùn	L x R x C = 3,8 x 2,8 x 3.2	34,05
7	Phòng điều hành + kho	L x R = 6 x 5	30

+ Phần thiết bị:

TT	Tên	Thông số	Số lượng	Mục đích
1	Song chắn rác	Inox	02 cái	Chắn rác
2	Bơm nước thải dự phòng ngập úng	Q = 20m ³ /h, h=(8-20)m, N=1,5kW, 2phase	02 cái	Bơm nước thải từ các hồ ga khi xảy ra tắc nghẽn cục bộ do sự cố
3	Bơm nước thải hồ thu (bơm chìm)	Q = 20m ³ /h, h=8m, N=1.5 kW, 3phase	02cái	Bơm nước thải từ hồ thu vào bể sinh học kỵ khí
4	Bơm bùn Anocid (bơm chìm)	Q = 20m ³ /h, h=8m, N=1.5kW, 3phase	02cái	Bơm bùn hoàn lưu về bể kỵ khí và bơm bùn về bể phân hủy bùn
5	Máy khuấy chìm TSURUMI MR2521 EC/CR-6	N=0.75kW, 3phase. Số vòng quay tối đa 942 vòng/phút, hộp số giảm tốc 6 chế độ	02 cái	Đảo trộn nước thải đảm bảo cho VSV hoạt động phân hủy nito,

TT	Tên	Thông số	Số lượng	Mục đích
				phốt pho hoạt động tốt nhất
6	Bơm hút , rửa màng lọc MBR	$Q = 30\text{m}^3/\text{h}$, $h=8\text{m}$, $N=1.5\text{kW}$, 3phase	02 cái	Vệ sinh màng lọc và phân phối nước thải vào các màng lọc
7	Đường ống kỹ thuật	Ống dẫn nước thải, dẫn bùn	01 hệ thống	Dẫn nước, kết nối các hạng mục công trình.
8	Giá thể màng MBR	Dạng tấm màng polypropylene Chịu lực kéo giãn $>100.000\text{ kPa}$ Cường độ lọc $6 -9\text{ L/m}^2/\text{h}$	Bộ	Giá thể cho vi sinh vật bám và sinh trưởng, lọc màng/xác VSV.
9	Hệ thống điện động lực	Dây điện động lực cho máy bơm	01 hệ thống	Cung cấp điện cho các thiết bị trong công trình
10	Hệ thống điện điều khiển	MCB, Khởi động từ, rơ le...	01 hệ thống	Điều khiển các thiết bị hoạt động theo đúng yêu cầu

3.2. Về xử lý bụi, mùi, khí thải:

- Giảm thiểu lượng bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông:

+ Các phương tiện giao thông ra vào khu dân cư cần tuân thủ sự hướng dẫn của bảo vệ khu phố, khi lưu thông;

+ Dự án có bố trí trồng cây xanh ở 2 bên các tuyến đường nội bộ để tạo vẻ tươi xanh của đô thị, góp phần tạo không khí trong lành, diện tích trồng cây xanh phải đảm bảo theo quy định;

+ Mặt đường các tuyến của dự án được thảm bê tông nhựa nóng nên cũng hạn chế phát sinh bụi;

+ Nghiêm cấm các loại xe tải chuyên chở đất đá và các dạng vật liệu khác có khả năng phát tán bụi ra môi trường mà không có bạt hoặc các thiết bị che chắn cẩn thận;

+ Kết hợp với cơ quan cảnh sát giao thông tiến hành phân luồng giao thông, lập biển cấm đối với một số loại xe quá khổ, xe chở gia súc gia cầm, chở các vật liệu có khả năng gây ô nhiễm bụi và khí thải và tiếng ồn lớn.

- Giảm thiểu mùi hôi từ cống, hố ga:

+ Thường xuyên hút, nạo vét, khơi thông cống rãnh, lượng bùn nạo vét lập tức được hợp đồng vận chuyển đến nơi có chức năng xử lý để giảm thiểu thấp nhất khả năng gây ô nhiễm;

+ Các hố ga được kiểm tra định kỳ để thay các nắp đai bị hỏng, phải đảm bảo kín hơi nhưng vẫn có đủ khả năng tán khí để tránh tích tụ, gây nổ;

+ Thời gian nạo vét các hố ga định kỳ 1 năm 2 lần (đầu mùa mưa và cuối mùa mưa hàng năm).

- *Giảm thiểu mùi hôi của chất thải*: Thu gom và xử lý triệt để lượng chất thải rắn phát sinh hàng ngày từ đường sá, cống rãnh, từ hệ thống xử lý nước thải, từ các hộ gia đình được thu gom hàng ngày để xử lý, phòng ngừa khả năng phân huỷ hữu cơ,.. phát sinh các khí thải có mùi hôi gây ô nhiễm môi trường chung. Việc dự án bố trí các thùng chứa rác sinh hoạt đúng quy cách (có nắp đậy, có tay cầm, có bánh xe) sẽ góp phần hạn chế mùi phát sinh. Bên cạnh việc bố trí bố trí khu vực thu gom tập kết rác gần chân cầu rạch Ngọn Đầu Sáu (xem chi tiết bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể dự án) đây là vị trí nằm dưới hướng gió chủ đạo, việc thu gom xử lý triệt để hàng ngày sẽ hạn chế phát sinh mùi.

3.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường: -

3.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

Chủ dự án bố trí khu vực để chất thải nguy hại (CTNH) theo quy định Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại, cụ thể như sau:

* *Đối với chủ dự án:*

- Kho lưu giữ CTNH đáp ứng các yêu cầu chung như sau:

+ Mặt sàn trong khu vực lưu giữ CTNH bảo đảm kín khít, không bị thấm thấu và tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào;

+ Có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu giữ CTNH;

+ Khu lưu giữ CTNH phải được bảo đảm không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn.

- Kho lưu giữ CTNH được trang bị như sau:

+ Thiết bị phòng cháy chữa cháy theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy;

+ Vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi, đổ tràn CTNH ở thể lỏng;

+ Biển dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa phù hợp với loại CTNH được lưu giữ theo TCVN 6707:2009 với kích thước ít nhất 30 (ba mươi) cm mỗi chiều.

- Công tác thu gom và quản lý theo đúng quy định đối với chất thải nguy hại đã được hướng dẫn tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT.

- Trong trường hợp có sự hình thành dịch vụ khám chữa bệnh tư nhân thì chất thải rắn y tế phải được chủ cơ sở tự thu gom sau đó hợp đồng với đơn vị chuyên trách để vận chuyển và xử lý theo đúng nguyên tắc an toàn vệ sinh đối với chất thải rắn y tế.

* *Đối với các hộ dân:* Tại tất cả các căn hộ phải cam kết thực hiện “nội quy về thu gom và phân loại chất thải nguy hại tại nguồn” theo chủ trương của thành phố và của quận Ninh Kiều, trong đó quy định nội dung thực hiện như sau:

+ Chất thải nguy hại được gom vào các giỏ rác và lưu tại khu vực kho chứa (quy định sẵn) của nhà kho khu xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại dự án;

+ Tự trang bị 01 thùng chứa chất thải nguy hại loại 20 lít tại nhà dùng để chứa (dẻ lau nhiễm dầu, bóng đèn huỳnh quang, mực in...)

+ Định kỳ vận chuyển đưa đến và giao cho nhân viên phụ trách thu gom tại khu vực kho chứa đã được quy định và bàn giao ký sổ giao nhận.

3.5. Công trình, biện pháp lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải khác (nếu có): -

3.6. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác:

Một số biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác như sau:

* *Tiếng ồn:* Chủ dự án thực hiện các biện pháp sau:

- Gắn các biển hạn chế bấm còi xe trong khu dân cư vào các giờ nghỉ ngơi, ban đêm;

- Khu vực đặt hệ thống xử lý nước thải bố trí ở nơi thông thoáng, các máy bơm, nén khí cần theo dõi vận hành, bảo dưỡng đúng kỹ thuật, có nhà bao che.

* *Biện pháp giảm thiểu tác động kinh tế - xã hội:*

Khu tái định cư Ninh Kiều đi vào hoạt động chủ yếu đem lại lợi ích về xã hội cho khu vực thể hiện ở việc ổn định cuộc sống ổn định cho người dân, sự hình thành và hoạt động của khu dân cư kéo theo một loạt các dịch vụ khác phát triển theo góp phần quan trọng vào việc đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá tại khu vực, nâng cao cuộc sống của người dân.

Tuy nhiên sự tập trung một số lượng lớn dân cư tại khu vực (khoảng 2.100 người) nếu không có phương án quản lý hiệu quả sẽ dễ phát sinh các tệ nạn xã hội, các vấn đề mất trật tự an ninh xã hội, tai nạn giao thông,.. ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội của khu vực.

Trong quá trình triển khai và thời gian đầu vận hành dự án, chủ dự án sẽ có định hướng phối hợp với chính quyền địa phương để thường xuyên theo dõi, giám sát các hoạt động thiếu lành mạnh diễn ra trong khu dân cư như vấn đề sử dụng

ma túy, bài bạc, mại dâm,... để xử lý kịp thời tránh tình trạng để lâu gây ảnh hưởng tiêu cực đến tinh thần và cuộc sống người dân.

* *Biện pháp giảm thiểu tác động hệ sinh thái*: Trong quá trình thiết kế mỹ thuật, chủ dự án sẽ trồng cây xanh để tạo cảnh quan, mỹ quan tại dự án.

* *Biện pháp giảm thiểu tác động hạ tầng kỹ thuật*: Tuyên truyền các hộ dân sử dụng điện, nước tiết kiệm; chủ dự án đưa ra các biện pháp duy tu, bảo dưỡng đường dây, hệ thống, ngăn các thất thoát trong thời gian còn quản lý.

* *Giảm thiểu tai nạn giao thông*: Chủ dự án phối hợp với đơn vị Công an Giao thông tại địa phương tiến hành cho phân luồng giao thông và lập biển quy định đường cấm đối với một số phương tiện, quy định tốc độ xe cộ lưu thông trong khu dân cư,... để đảm bảo an toàn giao thông, an toàn tính mạng cho người dân trong khu vực.

3.7. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

3.7.1. Đối với công trình thu gom và xử lý nước thải:

Dự án không thuộc loại hình sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường quy định tại Phụ lục IIa, Mục I, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.

3.7.2. Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố khác:

* *Giảm thiểu sự cố cháy nổ*:

- Thực hiện nghiêm chỉnh phương án phòng cháy chữa cháy (PCCC) của Dự án đã được Công an thành phố Cần Thơ thẩm định và phê duyệt;

- Đối với người dân, cần ban hành nội quy cụ thể về an toàn sử dụng điện, an toàn PCCC và dán ngay tại các căn hộ để cảnh báo người dân về nguy cơ cháy nổ, giúp họ có ý thức hàng ngày trong công tác phòng ngừa cháy nổ ngay tại nơi ở của mình;

- Đầu tư đầy đủ các trang thiết bị PCCC đã được thẩm duyệt cụ thể như sau:

+ Đường ống dẫn nước cấp/PCCC: HDPE Φ 160 chiều dài 1796m;

+ Số trụ cứu hỏa: 20 trụ.

* *Sự cố ngập nghẹt cống thoát nước mưa, thu gom nước thải, sự cố vỡ đường ống*

Đội vệ sinh luôn đảm bảo công tác vệ sinh, thông cống rãnh để tránh hiện tượng cống thoát nước bị nghẹt gây ngập úng cục bộ trong những ngày có mưa, đặc biệt là các trận mưa lớn.

Trạng bị 02 máy bơm chìm công suất 1.5KW, Lưu lượng 30-80m³/h, chiều cao cột nước (8-20)m; 01 xe đẩy tay. Phục vụ cho công tác ứng cứu nhanh khi xảy ra ngập cống hoặc ngập úng cục bộ do thời tiết xấu.

* *Biện pháp phòng ngừa và ứng phó rủi ro, sự cố từ hệ thống xử lý nước thải:*

Với thiết kế trạm xử lý nước thải tập trung của dự án như đã trình bày ở phần trên cho thấy khả năng xảy ra sự cố gián đoạn ngưng hoạt động do các nguyên nhân (cúp điện, hư hỏng thiết bị bơm, bể lọc màng MBR quá tải). Do đó các biện pháp giảm thiểu được đề xuất cụ thể như sau:

- Biện pháp chung:

+ Khi xảy ra sự cố nhân viên vận hành tiến hành cô lập thiết bị và tìm nguyên nhân gây sự cố. Nếu khắc phục được cần tiến hành khắc phục ngay, nếu không thể khắc phục thông báo ngay cho người phụ trách trực tiếp, các lỗi đã xảy ra;

+ Trước khi tiến hành công tác kiểm tra và sửa chữa phải tuân thủ biện pháp phòng tránh tai nạn có thể xảy ra và xác định phạm vi công việc, quy trình và cách thức làm việc. Đảm bảo các thiết bị đã được cách ly hoàn toàn khỏi nguồn điện;

+ Khi chuyển đổi điện tuân thủ quy trình chuyển đổi điện theo hướng dẫn các quy tắc an toàn điện hiện hành;

+ Đối với những công việc diễn ra ở những nơi được dự báo có thể xảy ra thiếu oxy trong khi làm việc, tiến hành đo nồng độ oxy và thông gió trong khi làm việc;

+ Quản lý sau khi nhận thông tin sự cố khẩn cấp: lập tức phải có mặt tại hiện trường nhanh nhất có thể và triệu tập các tổ trưởng cùng kiểm tra đưa ra các phương án khắc phục, thông báo đến các phòng liên quan và đơn vị có liên quan lập phương án khắc phục sự cố;

+ Đối với hư hỏng máy móc thiết bị nếu không sửa chữa và khắc phục được báo cáo cơ quan chủ quản; đồng thời, liên lạc ngay với đơn vị cung cấp, sửa chữa khắc phục;

+ Tuân thủ nghiêm ngặt chương trình vận hành và bảo dưỡng thiết bị theo hướng dẫn của nhà thầu thi công và nhà cung ứng thiết bị;

+ Tuân thủ quy tắc an toàn khi xử lý sự cố.

- Các biện pháp khác:

+ Sử dụng các máy móc, thiết bị có độ bền cao và chống ăn mòn;

+ Thường xuyên giám sát nồng độ các chất ô nhiễm tại các điểm xả thải của các nhà máy có khả năng gây ô nhiễm và ô nhiễm nặng;

+ Lập kế hoạch bảo hành định kỳ đối với thiết bị máy móc và đối với những mô đun công trình quan trọng cần có thiết bị dự phòng;

+ Vận hành các hệ thống xử lý theo đúng hướng dẫn của đơn vị thi công và chuyên gia vận hành;

+ Trang bị đầy đủ các máy móc thiết bị dự phòng như máy bơm, các linh kiện rời (van, co, T, khóa) ngay trong quá trình thiết kế lập dự toán máy móc thiết bị vận hành hệ thống này;

+ Phối hợp với các đơn vị có cùng lĩnh vực, tổ chức tham quan học hỏi kinh nghiệm về nâng cao kỹ năng cho công nhân vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung định kỳ hàng năm;

+ Tại hệ thống xử lý nước thải tập trung phải có 2 nguồn điện: nguồn lưới điện quốc gia và máy phát điện dự phòng với công suất 10 Kva để cung cấp cho các thiết bị quan trọng nhất của hệ thống xử lý nước thải đảm bảo hệ thống xử lý nước thải hoạt động liên tục.

** Giảm thiểu sự cố do hỏng hóc máy bơm không thể vận hành:*

- Hàng ngày kiểm tra bơm có đầy nước lên hay không. Khi máy bơm hoạt động nhưng không lên nước cần tuân thủ sơ đồ kiểm tra lần lượt các nguyên nhân sau:

- Tiến hành các bước kiểm tra cơ bản:

+ Nguồn cung cấp điện có bình thường không

+ Cánh bơm có bị chèn bởi rác hay vật lạ không nếu có tiến hành lấy rác

+ Bơm có tiếng kêu lạ cũng phải dừng bơm để điều tra nguyên nhân để khắc phục sự cố trên

+ Trang bị máy bơm dự phòng để hoạt động luân phiên và dễ dàng thay thế khi bơm kia bị hỏng nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định.

** Giảm thiểu sự cố do vận hành không đạt:* Tóm tắt các sự cố và biện pháp khắc phục trong quá trình vận hành như sau:

Hạng mục	Sự cố	Nguyên nhân	Hành động sửa chữa /khắc phục
Bể gom	Tắc	Không làm vệ sinh sạch sẽ	Vệ sinh rác và cặn lắng thường xuyên
Song chắn rác	Mùi	Vật chất bị lắng trước khi tới song chắn rác	Loại bỏ vật lắng
	Tắc	Không làm vệ sinh sạch sẽ	Vệ sinh rác và cặn lắng thường xuyên
Bể kỵ khí	Mùi	Dòng chảy tuần hoàn không đủ để cung cấp cho sự pha loãng.	Giảm tải dòng tuần hoàn để tăng khả năng pha loãng của hệ thống
		Sự phân hủy lớp đệm do thời tiết	Vệ sinh hệ thống lọc sinh học
	TSS và BOD sau bể lắng cuối	Dòng tuần hoàn khá cao, do tải trọng bề mặt khá cao	Kiểm tra tải lượng thủy lực và điều chỉnh lưu lượng tuần hoàn nếu tải lượng thủy lực quá cao

Hạng mục	Sự cố	Nguyên nhân	Hành động sửa chữa /khắc phục
		VSV phát triển chậm hoặc đóng nghén do thay đổi thời tiết đột ngột	Giảm tải lượng nước thải phân phối sao cho màng VSV không bị rửa trôi và tăng tỉ lệ hoàn nguyên nước sau bể Lọc sinh học (tốt nhất là từ ao Sinh học)
Bể lọc màng MBR	Xuất hiện mùi	Bùn đen trên bề mặt	Loại bỏ bùn thường xuyên
	Nước thải không trong	Lớp vật liệu lọc bị quá tải	Tiến hành hoàn nguyên lớp vật liệu và định kỳ thay thế lớp vật liệu này.

** Công trình phòng ngừa và ứng phó sự cố nước thải do ngưng vận hành:*

Bể sự cố kết cấu bê tông cốt thép, khả năng lưu chứa nước thải khoảng 345m³ (6m x 23m x 2,5m) đảm bảo tối thiểu ít nhất 01 ngày trực trực cần sửa chữa. Bể xây chìm, bên trên phủ lớp đất mỏng trồng cỏ nhằm đảm bảo về mỹ quan, có nấm đây.

Trong trường hợp hệ thống gặp sự cố trong thời gian dài Chủ đầu tư sẽ báo cáo ngay với cơ quan chủ quản và các cơ quan có liên quan xin ý kiến. Đồng thời với các chuyên gia trong lĩnh vực xử lý nước thải tiến hành khảo sát đánh giá tìm nguyên nhân và đề xuất biện pháp giảm thiểu trong thời gian sớm nhất có thể.

Trong trường hợp nhà máy vận hành không đạt trong thời gian dài do yếu tố con người thì Chủ đầu tư có thể báo cáo cơ quan chủ quản xem xét cho phép nhà máy được thuê đơn vị có chức năng và kinh nghiệm để vận hành hệ thống xử lý nước thải nhằm đảm bảo hệ thống xử lý nước thải luôn trong tình trạng vận hành ổn định.

** Biện pháp giảm thiểu tác động lũ lụt, vỡ đê trong khu vực:*

Theo tình hình thực tế khu vực thì công trình cống ngăn triều Rạch Đầu Sáu (Sông Cần Thơ) kè rạch Cái Sơn, Mương Khai đã đang được triển khai thi công trong năm 2020 do đó về cơ bản sự cố nước lũ, sạt lở sẽ được kiểm soát. Do đó đối với dự án chủ đầu tư nhận thấy chưa cần thiết phải đầu tư công trình chống lũ và sạt lở tại dự án.

Mặt khác, hợp phần kiểm soát ngập lụt và vệ sinh môi trường thuộc dự án “Phát triển đô thị thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị” sử dụng nguồn vốn vay ODA cũng đang được xem xét đến việc đầu tư cải tạo (rạch Ngã Ngay, Rạch Ngọn Đầu Sáu).

4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án:

- Công trình xử lý nước thải công suất 305 m³/ngày đêm;
- Các công trình thu gom, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt;
- Các công trình thu gom, lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường (khi có phát sinh);
- Các công trình thu gom, lưu giữ thải rắn nguy hại.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:

Vận hành liên tục, duy tu, bảo dưỡng đúng định kỳ các công trình bảo vệ môi trường trong suốt quá trình vận hành, hoạt động của dự án.

Giám sát môi trường giai đoạn vận hành thương mại:

* *Nước thải:*

- Vị trí: 02 vị trí, gồm vị trí trước xử lý của hệ thống xử lý (đầu vào) và vị trí sau xử lý (đầu ra) của hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Tần suất: 03 tháng/lần;

- Thông số: pH, BOD₅, TSS, Tổng chất rắn hòa tan, Sunfua, Amoni, Nitrat, Phosphat, dầu mỡ động thực vật, Tổng chất hoạt động bề mặt, Tổng Coliforms.

- Quy chuẩn kỹ thuật so sánh, giám sát: QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột A).

* *Khí thải:* -

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường (nếu có):

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện một số nội dung sau:

- Thực hiện trách nhiệm của chủ dự án về pháp lý đất đai và chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định và đảm bảo quy hoạch của thành phố;

- Chủ dự án cần có phương án chủ động ứng phó xử lý nước thải trong trường hợp hoạt động thu gom, xử lý của hệ thống xử lý nước thải quá tải, xử lý không đạt yêu cầu;

- Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các hồ sơ, thủ tục vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án và hồ sơ, thủ tục kiểm tra, xác nhận các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp giấy xác nhận theo quy định pháp luật hiện hành trước khi đưa dự án đi vào hoạt động chính thức./.